

Bản án số: 03/2020/HS-PT

Ngày: 12-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Ông Nguyễn Đức Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Uông Diệu Ldo có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 249/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1994 tại: Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Phạm Thị Q; có vợ Uông Diệu L và 01 con riêng; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-3-2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Uông Diệu L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1998 tại: Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 26/1/122 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Uông Sĩ Sơn và bà Trần Thị M; có chồng Nguyễn Minh T, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-7-2017 bị Công an phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-3-2020 cho đến nay. Có mặt.

- Bị cáo không bị kháng nghị: Vũ Xuân Q, sinh năm 1992. (là Người làm chứng tại phiên tòa phúc thẩm).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17-3-2020, tổ công tác Công an xã Nam Vân, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã 3 đường liên thôn thuộc Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Xuân Q đang một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B1-633.98 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Q đã tự giác lấy từ trong túi xách màu đen của Q giao nộp cho tổ công tác một túi ni-lon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Q khai là ma túy “đá” vừa mua của vợ chồng Nguyễn Minh T, Uông Diệu L nhà ở Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, mời người làm chứng, sau đó đưa Q về trụ sở Công an xã Nam Vân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật, và tạm giữ của Q 01 điện thoại di động Huawei, 01 Ipad, 01 túi xách màu đen (đều đã cũ), số tiền 90.000 đồng và chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-633.98.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Vũ Xuân Q khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17-3-2020, Q điều khiển xe máy BKS 18B1-633.98 đi từ nhà đến nhà vợ chồng Nguyễn Minh T, Uông Diệu Lở Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy “đá” để sử dụng. Q gặp và hỏi vợ chồng T và L để mua 400000 đồng ma túy “đá”, L lấy 01 túi ma túy “đá” đựng trong túi ni-lon màu trắng, cất trong hộp sắt màu xanh để ở dưới gầm bàn trong phòng ngủ đưa cho Q. Q cầm gói ma túy “đá”, rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã 3 đường liên thôn thuộc Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17-3-2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tổ công tác Công an xã Nam Vân phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định đã tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Minh T và Uông Diệu L tại Xóm 7B, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra, T đã tự giác giao nộp 01 hộp sắt kích thước khoảng

8x9x10cm đang để trong gầm bàn phòng ngủ, trong hộp sắt có 02 túi ni-lon màu trắng, kích thước đều khoảng 3x5cm. Mở ra kiểm tra, bên trong 01 túi 3x5cm có chứa 08 túi ni-lon màu trắng, kích thước mỗi túi đều khoảng 2x2cm; túi còn lại bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T khai đều là ma túy “đá” của T và L mua về cất giữ, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng vừa thu giữ, ký hiệu M. Ưông Diệu Lự giác lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc giao nộp số tiền 400.000 đồng. L khai đây là số tiền vừa bán ma túy cho Vũ Xuân Q khoảng 45 phút trước đó. Tổ công tác tiến hành thu giữ số vật chứng trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Nguyễn Minh T khai như sau: Khoảng 19 giờ ngày 14-3-2020, T mua 01 túi ma túy “đá” của một người đàn ông tên là Đạt (không rõ lai lịch) ở khu vực gầm cầu Đò Quan, xã Nam Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với giá 2.300.000 đồng, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. T mang túi ma túy về nhà, chia vào 09 túi ni-lon, kích thước khoảng 2x2 cm rồi cho vào một túi ni-lon màu trắng, kích thước khoảng 3x5cm; số ma túy còn lại, T để nguyên trong túi ma túy ban đầu, cũng có kích thước khoảng 3x5cm. T cất toàn bộ số ma túy trên vào một hộp sắt, kích thước khoảng 8x9x10cm để trong gầm bàn phòng ngủ. Khi T mang ma túy về nhà và chia ra các túi nhỏ thì L cũng biết. T nói với L là chỉ bán ma túy cho khách quen, với giá 400.000 đồng một túi nhỏ. Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17-3-2020, khi T và L đang nằm trên giường trong phòng ngủ thì có Vũ Xuân Q đến hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. L đã lấy 01 túi ni-lon, kích thước khoảng 2x2cm, bên trong có chứa ma túy bán cho Q. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt giữ vợ chồng T như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Ưông Diệu L và Vũ Xuân Q có lời khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Minh T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định cho Vũ Xuân Q nhận dạng qua ảnh hai vợ chồng đã bán 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng cho Q vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17-3-2020. Quá trình nhận dạng, Q nhận ra hai vợ chồng đã bán ma túy cho Q vào thời gian trên là Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L. Đồng thời cho Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L nhận dạng qua ảnh người đã mua 01 ma túy “đá” với giá 400.000 đồng của T, L vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17-3-2020. T và L nhận ra người đã mua ma túy vào thời gian trên chính là Vũ Xuân Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số

338/GĐKTHS ngày 23-3-2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 01 túi ni-lon màu trắng thu giữ của Vũ Xuân Q gửi giám định là loại ma túy: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,346 gam. Tại bản kết luận giám định số 339/GĐKTHS ngày 23-3-2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 01 túi ni-lon màu trắng, kích thước khoảng 3x5cm và 01 túi ni-lon màu trắng, kích thước khoảng 3x5cm, bên trong có 08 túi ni-lon màu trắng, kích thước khoảng 2x2cm được niêm phong ký hiệu M, thu giữ của Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L gửi giám định đều là loại ma túy: Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu M: 1,485 gam.

Ngày 22-04-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định nhập vụ án Vũ Xuân Q bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào vụ án Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thành vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy”.

Với nội dung vụ án trên. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 249/2020/HS-ST ngày 17-8-2020, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Ưông Diệu L 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2020.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Vũ Xuân Q, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSTPNĐ với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Minh T và Ưông Diệu L do T và L đã có 2 hành vi độc lập là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác bị bắt quả tang vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/3/2020 và hành vi bán trái phép ma túy cho Q vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17/3/2020; hai hành vi này đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ban đầu Cơ

quan điều tra ban đầu đã tách riêng thành hai vụ án độc lập nhưng sau đó đã nhập thành một nên phải xác định bị cáo phạm tội nhiều lần.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử chuyển khung hình phạt đối với Nguyễn Minh T và Ông Diệu L. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Minh T đề nghị xử phạt Nguyễn Minh T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, Ông Diệu L từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

- Các bị cáo Nguyễn Minh T, Ông Diệu L đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định làm trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 336, Điều 337 BLTTHS nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của hai bị cáo Nguyễn Minh T và Ông Diệu L nhận thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại khu vực xóm 7B, xã Nam Vân, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định các bị cáo Nguyễn Minh T và Ông Diệu L đã có hành vi bán trái phép 0,346 gam Methamphetamin cho bị cáo Vũ Xuân Q với giá 400.000 đồng; ngoài ra các bị cáo Nguyễn Minh T và Ông Diệu L còn tàng trữ 1,485 gam Methamphetamin để bán nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm kết án hai bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi bán trái phép 0,346 gam Methamphetamin cho bị cáo Vũ Xuân Q của Nguyễn Minh T và Ông Diệu L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của pháp luật. Sau khi khám xét nơi ở của bị cáo T và L Cơ quan công an thu giữ được 1,485 gam Methamphetamin hai bị cáo khai nhận tàng trữ để bán. Do đó, khối lượng ma túy hai bị cáo tàng trữ để bán sẽ được cộng với lượng ma túy mà hai bị cáo đã bán cho Q để làm căn cứ định khung hình phạt đối với hai bị cáo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo T và L chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 1,831 gam Methamphetamin và xử phạt các bị cáo theo khoản 1 Điều 251

BLHS, là phù hợp với các quy định của pháp luật. Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát cho rằng các bị cáo Nguyễn Minh T và Uông Diệu L có 02 hành vi độc lập là tàng trữ trái phép chất ma túy để bán và hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Vũ Xuân Q nên phải chịu trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Nhưng cơ quan Điều tra chỉ chứng minh được các bị cáo T và L có hành vi bán trái phép 0,346 gam Methamphetamin cho bị cáo Vũ Xuân Q với giá 400.000 đồng, đồng thời cùng thời điểm bắt giữ Vũ Xuân Q Cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của các bị cáo T và L còn tàng trữ 1,485 gam Methamphetamin để bán. Do đó, Cơ quan điều tra đã xác định bản chất của sự việc là các bị cáo T và L bán trái phép ma túy 01 lần cho Vũ Xuân Q, số ma túy thu giữ tại nơi ở của các bị cáo là số ma túy còn lại các bị cáo nhằm mục đích để bán nhưng chưa kịp bán cho người khác đã bị bắt giữ. Nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định nhập vụ án số 01/QĐNVA ngày 22-4-2020, là phù hợp với diễn biến khách quan của vụ việc và đúng các quy định pháp luật, mặc dù trước đó đã có quyết định khởi tố thành 02 vụ án độc lập. Như vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định; Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Uông Diệu L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Uông Diệu L 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2020.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA thành phố NĐ;
- Chi cục THA thành phố NĐ;
- Trại giam Đại An;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hoài Nam